

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2020/HS-ST

Ngày: 03/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Sơ.

2. Bà Trịnh Thị Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Xuân Th (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02 tháng 12 năm 1969 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Thôn Tiên Ph, xã Hát L, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Tiểu khu Nà S, xã Chiềng M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Trịnh Xuân Q, sinh năm 1937 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1939; Bị cáo có vợ Phạm Thị Nh (Phạm Thị D); có 03 con (con lớn sinh năm 1991, con nhỏ 2001); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 5 năm 2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 19/01/1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 31/12/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 22/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1988. Trú tại: Tiểu khu Tiên Phong, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 ngày 14/5/2020, Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Tiên Phong, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang Trịnh Xuân Th đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói ni lon màu hồng bên trong có chứa 06 viên nén màu hồng, một mặt mỗi viên đều có ký hiệu "WY" (Th khai nhận là hồng phiến tàng trữ để sử dụng).

Ngoài ra còn tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG galaxy J2 prime vỏ màu vàng, kèm theo 2 sim điện thoại; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade, BKS 26k 11385 màu đỏ đen.

Quá trình điều tra, Trịnh Xuân Th khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 16 giờ, ngày 13/5/2020, Trịnh Xuân Th điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Blade, BKS 26k 11385 từ nhà ở Tiểu khu Nà Sản, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn đến khu vực tiểu khu 10, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, Th gặp một người đàn ông (không biết tên tuổi địa chỉ) hỏi và mua được 06 viên hồng phiến với giá 200.000 đồng. Th cầm ma túy giấu vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy về nhà. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/5/2020 điều khiển xe máy đi đến khu vực hồ cạnh thuộc địa phận thôn Tiên Phong, xã Hát Lót tìm cây Long não nhưng không tìm được, sợ 06 viên hồng phiến bị vỡ Th lấy ra cầm ở tay rồi tiếp tục điều khiển xe máy, khi gặp Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn đang làm nhiệm vụ, do lo sợ Th đã ngã xe, khi đứng dậy Th đã ném gói ma túy vào lề đường cách chỗ Th đứng khoảng 2,5m thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Ngày 14/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định vật chứng, kết quả: 06 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,56 gam ký hiệu M, lấy toàn bộ 0,56 gam làm mẫu trưng cầu giám định ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 772/KLMT ngày 20/5/2020 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,56 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,56 gam; loại Methamphetamine"*.

Về nguồn gốc 0,56 gam Methamphetamine: Bị cáo Trịnh Xuân Th khai mua của một người nam giới (không biết họ, tên, tuổi và địa chỉ) vào ngày 13/4/2020 tại khu vực tiểu khu 10, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKSTP ngày 13/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Trịnh Xuân Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân Th từ 15 (mười năm) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,47 gam Methamphetamine ký hiệu M; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; mảnh nilon màu hồng.

Trả lại cho bị cáo Trịnh Xuân Th: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG galaxy J2 prime vỏ màu vàng, kèm theo 2 sim điện thoại.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Trung Kiên 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade, BKS 26k 11385.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Xuân Th nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Trịnh Xuân Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát huyện Mai Sơn

đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Ngày 14/5/2020, Trịnh Xuân Th đã có hành vi cất giấu trái phép 0,56 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực Tiểu khu Tiên Phong, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 15 phút ngày 14/4/2020 tại khu vực Tiểu khu Tiên Phong, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đối với Trịnh Xuân Th cùng vật chứng thu giữ là 0,56 gam Methamphetamine; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 772 ngày 20/5/2020 của phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Sơn La; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Trần Văn Hòa, sinh năm 1968, trú tại thôn Tiên Phong, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận điều tra.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trịnh Xuân Th đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố và Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xét xử bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oai sai.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Xét cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Trịnh Xuân Th (Th không biết rõ tên tuổi, địa chỉ). Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn

không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với 0,47 gam có ký hiệu M còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 (một) vỏ phong bì niêm phong bóc mở ban đầu; mảnh nilon màu hồng là vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu samsung galaxy J2 Prime màu vàng (màn hình cảm ứng bị vỡ) kèm 02 sim có số thuê bao 0858344143 và 0868028162, điện thoại đã qua sử dụng cũ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen BKS 26k 1138; số máy JA36E - 0238132; số khung RLHJA 3610EY130081. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Trung Kiên. Việc bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy, anh Kiên không biết, không tham gia. Trong giai đoạn khởi tố vụ án Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý sử dụng. Anh Kiên đã nhận được tài sản và không có ý kiến yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân Th 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 14/5/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,47 (không phải bốn bảy) gam Methamphetamine ký hiệu M; 01 (một) vỏ phong bì niêm phong bóc mở ban đầu; mảnh nilon màu hồng.

Trả lại cho bị cáo Trịnh Xuân Th: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu samsung galaxy J2 Prime màu vàng (màn hình cảm ứng bị vỡ) kèm 02 sim có số thuê bao 0858344143 và 0868028162, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

(Số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Trịnh Xuân Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03/9/2020)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (2);
- THADS huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng